

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở cấp huyện và cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã do dự do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI MỐT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ Quy định về tinh giản biên chế;

Xét Tờ trình số 187/TTr-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở cấp huyện và cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã do dự do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Báo cáo thẩm tra số 100/BC-BPC ngày 15 tháng 6 năm 2024 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở cấp huyện và cán bộ, công chức, người hoạt

động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã dôi dư do sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

2. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã nghỉ trong thời gian 12 tháng kể từ khi có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền.

3. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện và cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư do sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Đối tượng được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết này thuộc đối tượng tinh giản biên chế và đã được hưởng chính sách tinh giản biên chế do sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ Quy định về tinh giản biên chế.

2. Đối tượng đã hưởng chính sách này nếu được bầu cử, tuyển dụng lại vào các cơ quan, tổ chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trong thời gian 60 tháng kể từ ngày thực hiện tinh giản biên chế thì phải hoàn trả lại số tiền trợ cấp đã nhận cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đã chi trả trợ cấp.

Điều 4. Mức hỗ trợ

1. Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này được hỗ trợ một lần bằng 80% tổng kinh phí trợ cấp tinh giản biên chế mà đối tượng này được hưởng theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP (*không bao gồm kinh phí trợ cấp mà đối tượng đã được hưởng theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP*).

2. Đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này được hỗ trợ một lần bằng 80% tổng kinh phí trợ cấp tinh giản biên chế được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP.

Điều 5. Thời gian thực hiện

1. Thời gian thực hiện chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã dôi dư do sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã là 05

năm kể từ ngày nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng đơn vị hành chính có hiệu lực thi hành.

2. Thời gian thực hiện chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã là 12 tháng, kể từ khi có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền.

Điều 6. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện được đảm bảo từ nguồn ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương hiện hành.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 8. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Khóa VII, Kỳ họp thứ Hai Mươi Một thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 06 tháng 7 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính;
- TTr. Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTr. HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TTr. HĐND và UBND các xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Website Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Đài PH-TH tỉnh, Báo Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Lưu: VT, SNV, CTHĐ.

CHỦ TỌA



**Phó Chủ tịch HĐND
Mai Ngọc Thuận**